

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY**  
**thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng**  
**bộ tỉnh Hà Giang về phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025**

-----

Thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 10/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hà Giang về phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025 (Sau đây gọi tắt là *Nghị quyết số 16-NQ/TU*). Ban Thường vụ Huyện ủy Mèo Vạc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU, cụ thể như sau:

**I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các chi bộ, đảng bộ, các cơ quan, đơn vị trong phát triển lâm nghiệp. Triển khai, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 16-NQ/TU. Xác định nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để các cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 16-NQ/TU. Phân đấu đến năm 2025 độ che phủ rừng theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021 - 2025. Thực hiện hiệu quả, chất lượng Đề án một tỷ cây xanh của Chính phủ trên địa bàn huyện Mèo Vạc.

**2. Yêu cầu**

Cụ thể hóa định hướng, nhiệm vụ, giải pháp Nghị quyết số 16-NQ/TU thành các kế hoạch để thực hiện, đồng thời cụ thể hóa thành kế hoạch về phát triển lâm nghiệp bền vững hằng năm. Tập trung xây dựng và chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch về lĩnh vực lâm nghiệp hằng năm đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, có tính khả thi cao.

**II- THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

**1. Kết quả đạt được giai đoạn 2016 - 2020**

Tổng diện tích tự nhiên toàn huyện Mèo Vạc là 57.418,23 ha; diện tích đất quy hoạch cho phát triển rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất là 32.844,4 ha (trong đó: rừng đặc dụng 5.729,5 ha; rừng phòng hộ 25.507,0 ha; rừng sản xuất 1.607,8 ha). Tổng diện tích có rừng là 20.342,1 ha (trong đó: rừng

tự nhiên 17.919,0 ha, rừng trồng đã thành rừng 2.423,2 ha, rừng trồng chưa thành rừng 557,4 ha).

Huyện Mèo Vạc đã tập trung cả hệ thống chính trị tham gia tuyên truyền, đôn đốc, hướng dẫn nhân dân trồng rừng, chăm sóc và bảo vệ rừng. Để nâng cao hiệu quả, Đảng bộ huyện đã ban hành Nghị quyết số 13-NQ/HU ngày 18/4/2017 đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cùng các giải pháp cụ thể nhằm định hướng và chỉ đạo các cấp, các ngành của huyện thực hiện hoàn thành công tác bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện; ban hành Chương trình số 26-CTr/HU, ngày 18/4/2017 về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 28/7/2016 của Tỉnh uỷ Hà Giang về phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2017 - 2020.

Trong giai đoạn 2016 - 2020 đã thực hiện trồng mới được 290,0 ha rừng phòng hộ; 76,3 ha rừng sản xuất và 591,0 nghìn cây phân tán, đạt 100% kế hoạch tỉnh giao. Tổng diện tích được hỗ trợ kinh phí khoán bảo vệ rừng trong giai đoạn 2016 - 2020 là 59.739,0 lượt ha, đạt 100 % theo kế hoạch giao của tỉnh; thực hiện chăm sóc 2.169,7 lượt ha rừng trồng phòng hộ các năm theo quy định. Trong giai đoạn 2016 - 2020 huyện đã áp dụng nhiều giải pháp nhằm bảo vệ, phát triển rừng góp phần làm tăng diện tích, chất lượng rừng, nâng độ che phủ của rừng từ 33,9% năm 2015 tăng lên 35,43 % năm 2020.

## **2. Những tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng còn những tồn tại, hạn chế, đó là: Thiếu nguồn vốn để thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển lâm nghiệp; công tác bảo vệ rừng ngày càng khó khăn phức tạp do các đối tượng khai thác, vận chuyển, buôn bán lâm sản trái phép có nhiều thủ đoạn tinh vi và rất mạnh động, sẵn sàng cản trở, chống đối quyết liệt người thi hành công vụ; còn tình trạng khai thác gỗ, xâm lấn rừng trái phép, cháy rừng, săn bắt động vật hoang dã còn xảy ra; diện tích rừng tăng nhưng chất lượng rừng ngày càng suy giảm...

Công tác giao rừng cho từng hộ gia đình triển khai chậm (*hiện nay mới có 13/18 xã, thị trấn được giao rừng*), do đó hầu hết các diện tích rừng đều do cộng đồng thôn bản cùng quản lý, bảo vệ dẫn đến tình trạng chây ì, ỷ lại lẫn nhau trong thực hiện bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng...

Công tác phối kết hợp, tổ chức thực hiện, triển khai tuyên truyền cho nhân dân tại một số địa phương chưa được tốt. Một bộ phận người dân chưa nắm bắt được chủ trương chính sách của nhà nước trong công tác bảo vệ và phát triển rừng; việc tiếp cận các tiến bộ khoa học kỹ thuật còn hạn chế.

Một bộ phận nhân dân có tư tưởng trông chờ ỷ lại vào các chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước, coi việc bảo vệ rừng là của Nhà nước, không thực hiện tốt nghĩa vụ của mình trong việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng.

Chất lượng rừng trồng chưa cao, một số diện tích rừng trồng còn dễ xảy ra hiện tượng chần thả gia súc phá hoại, cây trồng ở nơi có độ dốc lớn, đất xấu nên cây chậm phát triển.

Là huyện nằm trong Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn, mục đích của huyện là phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng nhưng từ năm 2019 đến nay huyện lại không được tỉnh giao kế hoạch trồng rừng phòng hộ, đặc dụng.

### **3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

Trình độ chuyên môn nghiệp vụ một số cán bộ còn hạn chế chưa đáp ứng được với nhiệm vụ được giao, công tác tổ chức thực hiện đôi khi chưa tốt, công tác kiểm tra giám sát hộ nhận khoán bảo vệ rừng chưa sâu sát và thường xuyên.

Điều kiện địa hình phức tạp, khí hậu và thời tiết khắc nghiệt làm ảnh hưởng tới tiến độ, chất lượng rừng trồng. Trình độ nhận thức của người dân còn nhiều hạn chế nên việc thực hiện chăm sóc, bảo vệ rừng trồng của người dân chưa thực hiện đúng quy trình về thời gian trồng, chăm sóc, kỹ thuật chăm sóc.

Chu kỳ sản xuất của cây lâm nghiệp dài, lợi nhuận thấp, nhiều rủi ro và phân bố chủ yếu ở những khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội kém phát triển, tính cạnh tranh của cây rừng rất thấp so với nhiều cây trồng khác.

Nguồn vốn đầu tư hằng năm của Nhà nước còn hạn hẹp nên chỉ hỗ trợ được một phần trong công tác trồng rừng, chăm sóc bảo vệ rừng, còn lại vẫn là do nhân dân phải đóng góp thêm bằng công lao động.

Công tác quản lý và phát triển nguồn nhân lực theo hướng chuyên môn, chuyên trách về lĩnh vực lâm nghiệp còn hạn chế.

## **III- MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Phát triển lâm nghiệp bền vững dựa trên tiềm năng, lợi thế về điều kiện tự nhiên, thổ nhưỡng, khí hậu của huyện nhằm bảo vệ chặt chẽ, phát huy hiệu quả diện tích rừng tự nhiên; nâng cao chất lượng rừng trồng, chế biến lâm sản; đẩy mạnh phát triển lâm sản ngoài gỗ, trồng được liệu dưới tán rừng gắn với phát triển du lịch sinh thái.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền và nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước các cấp, sự vào cuộc tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, phát huy vai trò của tổ chức, cá nhân được giao rừng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, ưu tiên bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ đầu nguồn Chí Sán nhằm bảo tồn các nguồn gen động thực vật rừng và

phát triển bền vững các hệ sinh thái rừng; nâng cao chất lượng và giá trị các loại rừng; giảm đến mức thấp nhất các vi phạm vào tài nguyên rừng.

Hỗ trợ khoán bảo vệ rừng 40.107,5 lượt ha; hỗ trợ bảo vệ rừng 44.905,15 lượt ha; khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên 1.500,0 ha (*bình quân 300,0 ha/năm*); nâng độ che phủ của rừng lên 38,2% vào năm 2025.

Đến năm 2025 trồng 400,0 ha rừng phòng hộ (*Năm 2022: 100,0 ha; năm 2023: 150,0 ha; năm 2024: 150,0 ha*).

Trồng 1.236.000 cây xanh phân tán và 415.000 cây xanh tập trung, cụ thể (*Năm 2021: 257,2 nghìn cây; năm 2022: 213,9 nghìn cây; năm 2023: 230,5 nghìn cây; năm 2024: 267,2 nghìn cây; năm 2025: 267,2 nghìn cây*).

Trong giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo sử dụng 100% giống cây lâm nghiệp có chất lượng cao, phẩm chất tốt và có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng vào thực hiện trồng rừng nhằm tạo nên những khu rừng trồng phù hợp với điều kiện tự nhiên, khí hậu và thổ nhưỡng huyện Mèo Vac.

Trồng rừng kết hợp với khoanh nuôi bảo vệ rừng làm tăng diện tích rừng hằng năm, điều hoà khí hậu giảm thiểu tác hại của hiệu ứng nhà kính, góp phần chống lại sự biến đổi khí hậu.

Giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập, xoá đói giảm nghèo nhanh và bền vững cho người dân từ nghề rừng, gắn với xây dựng nông thôn mới và đảm bảo an ninh, quốc phòng.

Giữ vững an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội, tạo vành đai xanh khu vực biên giới góp phần bảo vệ an ninh quốc gia.

#### **IV- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

##### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và người dân đối với công tác bảo vệ và phát triển rừng; thấy rõ được vai trò đặc biệt quan trọng của rừng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của biến đổi khí hậu. Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, nhất là đối với các địa phương có rừng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện chỉ đạo các cấp hội, các tổ chức thành viên phối hợp với các cấp, các ngành tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn. Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương phải chịu trách nhiệm về các vụ phá rừng, cháy rừng, thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn mình quản lý hoặc để tổ chức, cá nhân cấp dưới vi phạm các quy định pháp luật

về quản lý, bảo vệ rừng.

## **2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và nâng cao giá trị kinh tế rừng, tạo sinh kế bền vững cho người dân**

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đẩy mạnh công tác quản lý bảo vệ rừng, xử lý nghiêm các hành vi xâm hại rừng, lấn chiếm đất rừng, quản lý khai thác, vận chuyển, tiêu thụ lâm sản theo đúng các quy định của Nhà nước và của tỉnh.

Đẩy nhanh việc giao đất lâm nghiệp cấp xã và giao đất, khoán rừng cho hộ gia đình, cá nhân, các tổ chức, tập thể theo Luật đất đai. Thực hiện giao đất đến đâu cấp quyền sử dụng đất ngay đến đó để chủ rừng yên tâm đầu tư, phát triển và bảo vệ rừng.

Đẩy mạnh thực hiện việc phân cấp trách nhiệm quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp đối với chính quyền, xác định rõ trách nhiệm của chủ rừng, các cơ quan thi hành pháp luật có liên quan trong công tác bảo vệ và phát triển rừng bền vững.

Tăng cường các biện pháp bảo vệ động thực vật hoang dã trên địa bàn huyện, bảo tồn các nguồn gen quý hiếm, các hệ sinh thái rừng thuộc vùng lõi khu Bảo tồn thiên nhiên Chí Sán. Tăng cường công tác tuyên truyền luật bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn.

Triển khai rà soát, thống kê toàn bộ máy cưa xăng hiện có trên địa bàn huyện, tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có máy cưa xăng tự nguyện khai báo, giao nộp máy cưa xăng để quản lý tập trung. Việc sử dụng cưa xăng phải có kế hoạch, phương án cụ thể và được sự đồng ý của cấp ủy, chính quyền địa phương.

Chỉ đạo tổ chức tập huấn, thao diễn nghiệp vụ quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng cho các tổ đội quần chúng bảo vệ rừng tại các thôn. Thực hiện cho các hộ gia đình sống ven rừng, trong rừng, có nương rẫy tiếp giáp với rừng ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng.

Củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng cháy chữa cháy rừng cấp huyện, cấp xã; duy trì nghiêm túc chế độ trực phòng cháy, chữa cháy rừng trong suốt mùa khô hanh, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn huyện.

Khuyến khích phát triển kinh tế rừng bằng trồng cây lâm nghiệp gắn với trồng cây dược liệu dưới tán rừng nhằm nâng cao năng suất, giá trị, hiệu quả kinh tế.

Nghiên cứu, khuyến khích triển khai mô hình du lịch trải nghiệm, khám phá hệ sinh thái rừng; chú trọng sản xuất cây giống phục vụ trồng rừng; đẩy

manh phát triển chuỗi liên kết sản xuất trong lâm nghiệp; triển khai các hình thức liên kết bền vững giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm từ gỗ rừng trồng.

### **3. Triển khai hiệu quả chính sách hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh và huy động nguồn lực để bảo vệ và phát triển rừng bền vững**

Tiếp tục thực hiện chính sách giao khoán rừng; thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia bảo vệ, phát triển rừng, chế biến gỗ và lâm sản ngoài gỗ. Huy động và lồng ghép các nguồn vốn thuộc chương trình, kế hoạch, dự án của trung ương của tỉnh và của huyện; tăng cường các nguồn vốn xã hội hóa lâm nghiệp.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp lâm sinh phù hợp với từng đối tượng rừng, mục tiêu quy hoạch 3 loại rừng và quy chế quản lý rừng: Khoanh nuôi rừng, làm giàu rừng, cải tạo chuyển hóa rừng nghèo, rừng chất lượng kém; chăm sóc, nuôi dưỡng rừng; khai thác rừng trồng và lâm sản ngoài gỗ.

Chú trọng các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả rừng trồng theo hướng bền vững, đảm bảo chất lượng giống cây trồng rừng, ưu tiên lựa chọn các loài cây đa mục đích, phù hợp với điều kiện lập địa của huyện kết hợp với các loài cây bản địa; tiếp tục đẩy mạnh phong trào trồng cây phân tán.

Chỉ đạo việc phối hợp với Trung tâm Truyền thông Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện đầy đủ các nội dung theo thỏa thuận hợp tác số 01/2021/TTHT ngày 23/10/2021 được ký giữa UBND huyện Mèo Vạc với Trung tâm Truyền thông Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài nguyên và môi trường triển khai Chương trình trồng mới 01 triệu cây xanh khôi phục rừng đầu nguồn huyện Mèo Vạc, giai đoạn 2021-2025.

### **4. Ứng dụng khoa học, công nghệ vào quản lý, bảo vệ phát triển rừng và nâng cao giá trị kinh tế lâm nghiệp**

Tiếp tục thực hiện nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ về giống cây lâm nghiệp phù hợp với điều kiện khí hậu, đất đai của từng xã, sử dụng giống cây có năng suất cao, vừa đáp ứng được giá trị kinh tế vừa có tác dụng phòng hộ. Đặc biệt là trong việc ươm cây giống áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật và công nghệ sinh học. Đầu tư giống tốt cung cấp cho trồng rừng, kiểm soát chặt chẽ xuất xứ nguồn giống. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ vào quản lý, bảo vệ rừng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong công tác lãnh đạo, quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

Xây dựng đội ngũ cán bộ khuyến lâm chuyên trách hoặc bán chuyên trách, ưu tiên sử dụng cán bộ khuyến lâm là người địa phương. Xây dựng tổ chức khuyến lâm tự nguyện tại xã và thôn bản, đặc biệt ở các vùng sâu, vùng xa, nơi mà hệ thống khuyến nông của Nhà nước khó tiếp cận và có những hỗ trợ cần thiết cho các tổ chức khuyến lâm tự nguyện.

Đẩy mạnh công tác khuyến lâm ở tất cả các nội dung, lĩnh vực trong đó ưu tiên giải pháp tập huấn, tuyên truyền và giải pháp xây dựng, đặc biệt là xây dựng

các mô hình chuyển giao công nghệ, trồng rừng bằng các giống mới, giống tiên bộ cho năng suất cao.

### **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc chỉ đạo tổ chức việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 16-NQ/TU và Chương trình này đến cán bộ, đảng viên; xây dựng kế hoạch để triển khai, thực hiện đảm bảo hiệu quả.

2. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình này và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả. Định kỳ 6 tháng, 1 năm báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy về tình hình, kết quả thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy xây dựng kế hoạch triển khai, quán triệt Nghị quyết số 16-NQ/TU và Chương trình này; chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, truyền thông thường xuyên tuyên truyền việc triển khai thực hiện Chương trình.

4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, chủ trì phối hợp với các ban Đảng Huyện ủy tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình.

5. Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối với các ban Đảng Huyện ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

Chương trình này được quán triệt đến chi bộ.

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các thành viên Đoàn công tác theo Quyết định 198 của Tỉnh ủy theo dõi, phụ trách huyện,
- Thường trực HĐND,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Huyện ủy,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Vương Ngọc Hà**